DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TƯ NHÂN ĐẠI PHÁT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 110/2020/TBBĐG-ĐP	**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
	Pleiku, ngày 06 tháng 08 năm 2020.

THÔNG BÁO

V/v Đấu giá quyền sử dụng đất xây dựng nhà ở tại khu vực Tổ dân phố 2, thị trấn Ia Ly, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai

Thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai *(đại diện bên có tài sản đấu giá)* với Doanh nghiệp Đấu giá tư nhân Đại Phát *(đơn vị tổ chức đấu giá tài sản)* về việc đấu giá tài sản quyền sử dụng đất. Doanh nghiệp Đấu giá tư nhân Đại Phát thông báo đấu giá quyền sử dụng đất như sau:

1.Đơn vị có tài sản đấu giá: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.
Địa chỉ: 31 Trần Phú, thị trấn Phú Hòa, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai

3.Đơn vị tổ chức thực hiện đấu giá: Doanh Nghiệp đấu giá tư nhân Đại Phát;
Đ/c: 239A Duy Tân, phường Diên Hồng, TP. Pleiku, Gia Lai.

4. Thông tin về các lô đất đưa ra đấu giá quyền sử dụng đất:

- **Tổng số lô đất, diện tích đất đấu giá : 68 lô** với tổng diện tích **17.387 m²**; *(kèm theo danh sách chi tiết).*
- Mục đích, thời hạn sử dụng: Đất ở tại đô thị, sử dụng lâu dài.
- Địa chỉ đất đấu giá: tại tổ dân phố 2, thị trấn Ia Ly, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai
- **Tổng giá trị khởi điểm đấu giá: 3.477.400.000** đồng. *(Bằng chữ: Ba tỷ bốn trăm bảy mươi bảy triệu bốn trăm ngàn đồng). Cụ thể:*

TT	Vị trí, địa điểm lô đất đấu giá	Loại đất đấu giá	số lô đất đấu giá	diện tích đất đấu giá (m²)	Giá khởi điểm (đ)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
Khu vực Tổ dân phố 2, thị trấn Ia Ly, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai					
1	Dãy A(Đường QH Đ10 rộng 25m)	Đất ở đô thị	04 Lô (Lô 01A đến lô 04A)	1.101	220.200.000
2	Dãy A(Đường QH Đ27 rộng 14m)	Đất ở đô thị	03 Lô (từ lô 5A đến Lô 7A)	600	120.000.000
3	Dãy A(Đường QH Đ26 rộng 14m)	Đất ở đô thị	03 Lô (từ lô 11A đến Lô 13A)	600	120.000.000
4	Dãy B(Đường QH Đ10 rộng 25m)	Đất ở đô thị	05 Lô (từ lô 1B đến Lô 5B)	1.141	228.200.000
5	Dãy B(Đường QH rộng 11m)	Đất ở đô thị	06 Lô (từ lô 6B đến Lô 11B)	1.500	300.000.000
6	Dãy B(Đường QH Đ27 rộng 14m)	Đất ở đô thị	06 Lô (từ lô 12B đến Lô 17B)	1.500	300.000.000
7	Dãy B(Đường QH Đ9 rộng 16m)	Đất ở đô thị	05 Lô (từ lô 18B đến Lô 22B)	1.491	298.200.000
8	Dãy D (Đường QH Đ10 rộng 25m)	Đất ở đô thị	05 Lô (từ lô 1D đến Lô 5D)	1.381	276.200.000
9	Dãy D (Đường QH rộng 11m)	Đất ở đô thị	04 Lô (từ lô 6D đến Lô 9D)	1.000	200.000.000
10	Dãy D (Đường QH rộng 11m)	Đất ở đô thị	04 Lô (từ lô 10D đến Lô 13D)	1.000	200.000.000
11	Dãy D (Đường QH Đ9 rộng 16m)	Đất ở đô thị	05 Lô (từ lô 14D đến Lô 18D)	1.491	298.200.000
12	Dãy E (Đường QH Đ10 rộng 25m)	Đất ở đô thị	05 Lô (từ lô 1E đến Lô 5E)	1.091	218.200.000

13	Dãy E (Đường QH Đ28 rộng 30m)	Đất ở nông thôn	04 Lô (từ lô 6E đến Lô 9E)	1.000	200.000.000
14	Dãy E (Đường QH rộng 11m)	Đất ở nông thôn	04 Lô (từ lô 10E đến Lô 13E)	1.000	200.000.000
15	Dãy E (Đường QH Đ9 rộng 16m)	Đất ở nông thôn	05 Lô (từ lô 14E đến Lô 18E)	1.491	298.200.000
	Tổng cộng		**68 lô**		**3.477.400.000**

- **Hình thức sử dụng:** Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất *(người trúng đấu giá phải nộp đủ số tiền trúng đấu giá một lần trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cơ quan Thuế ra Thông báo nộp tiền sử dụng đất)*

5. Đối tượng tham gia đấu giá: Tất cả các cá nhân có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật có nhu cầu đấu giá quyền sử dụng đất xây dựng nhà ở *(Mỗi cá nhân được quyền đăng ký đấu giá nhiều lô đất).*

6. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Kể từ ngày ra Thông báo đến 11 giờ 00 phút ngày 24/08/2020 *(trong giờ hành chính)*, xem trực tiếp tại nơi có lô đất bán đấu giá.

7. Thời gian, địa điểm bán, nhận, kết thúc hồ sơ tham gia đấu giá: Kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản đến 16 giờ 00 phút ngày 25/08/2020 *(trong giờ hành chính)* tại Doanh nghiệp Đấu giá tư nhân Đại Phát số 239A Duy Tân, Phường Diên Hồng, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai. ĐT: 02693.887.339.

8. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá, tiền đặt trước:

- *Tiền mua hồ sơ:* Giá khởi điểm từ 200 triệu đồng trở xuống là: **100.000** đồng/hồ sơ/lô đất.
- *Tiền đặt trước:* **20%** (Hai mươi phần trăm) giá khởi điểm của từng lô đất.

9.Thời gian nhận tiền đặt trước tham gia đấu giá: trong thời hạn 03 ngày làm việc trước ngày mở cuộc đấu (*Trừ trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá có nhu cầu, tự nguyện đề nghị được nộp tiền đặt trước trước thời hạn này được quy định tại khoản 2 điều 39 của Luật đấu giá tài sản năm 2016).* Nộp vào tài khoản của Doanh nghiệp Đấu giá tư nhân Đại Phát số tài khoản 5000201006751 tại Ngân hàng AGRIBANK - CN Gia Lai *(trong giờ hành chính).*

10. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải nộp Đơn đăng ký kèm theo giấy tờ có liên quan *(cá nhân đăng ký: kèm theo 02 CMND pho to và 02 hộ khẩu pho to/đơn đăng ký),* nộp phí đăng ký tham gia đấu giá và nộp đặt trước theo quy định *(Trừ các trường hợp pháp luật quy định không được phép tham gia đấu giá).*

11. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá: Bắt đầu từ lúc **08 giờ 00 phút, thứ sáu ngày 28/08/2020. Dự kiến tại Hội trường UBND thị trấn Ia Ly, huyện Chư Păh.**

12. Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá.

13. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên

Trân trọng thông báo đến các cá nhân trong và ngoài tỉnh có nhu cầu biết để đăng ký tham giá. Mọi chi tiết xin liên hệ: Doanh nghiệp Đấu giá tư nhân Đại Phát số 239A Duy Tân, Phường Diên Hồng, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai *(ĐT: 02693.887.339)* hoặc Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai (ĐT:02693.845.520)./.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 5901033169 - D.N.Đ.G.T.N - DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TƯ NHÂN ĐẠI PHÁT - TP. PLEIKU - T. GIA LAI

Trương Thái Tú Lam

Nơi nhận
- Báo Thanh niên để đăng thông báo (quy định)
- Cổng thông tin điện tử Quốc gia về tài sản đấu giá – Bộ Tư Pháp (quy định)
- Niêm yết tại nơi có TSĐG và Hội trường tổ chức cuộc đấu giá (quy định)
- Trụ sở DNTN Đại Phát (quy định)
- UBND huyện Chư Păh (báo cáo);
- Treo băng rôn tại các nơi có TS đấu giá (quảng bá)
- Đài Truyền thanh-Truyền hình Chư Păh (đưa tin); (quảng bá)
- Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, TT (huyện Chư Păh); (quảng bá)
- Thôn trưởng các thôn, làng thuộc xã; (quảng bá)
- BQL các chợ: Nghĩa Hưng, Ia Nhin, Ia Ly, Phú Hòa (Chư Păh); (quảng bá)
- Các doanh nghiệp NN trên địa bàn Chư Păh; (quảng bá)
- UBND các xã, phường, thị trấn (thuộc TP. Pleiku, huyện Ia Grai, huyện Đăk Đoa; TP. Kon Tum); (quảng bá)
- Trang Thông tin điện tử huyện Chư Păh; (quảng bá)
- Lưu VT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

M.S.D.N: 5901033169 - D.N.D.G.T.N
DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TƯ NHÂN ĐẠI PHÁT
TP.PLEIKU - T.GIA LAI

BẢNG KÊ CHI TIẾT ĐẤT ĐẤU GIÁ NĂM 2020
TẠI THỊ TRẤN IA LY

(Kèm theo Thông báo đấu giá số:110/2020/TBĐG ngày 06 tháng 08 năm 2020 của Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Đại Phát)

STT	Số lô / Ký hiện lô	Diện tích (m2)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền Đặt trước 20%(đồng)	Phí tham gia (đồng)	Ghi chú
Tại thị trấn Ia Ly (khu QH thôn Ia San)						
1. Dãy A .Đường QH Đ10 rộng 25m						
1	1A	295,5	59.100.000	11.820.000	100.000	Lô góc
2	2A	280	56.000.000	11.200.000	100.000	
3	3A	270	54.000.000	10.800.000	100.000	
4	4A	255,5	51.100.000	10.220.000	100.000	
	Cộng	**1.101**	**220.200.000**			
2.Dãy A. Đường QH Đ27 rộng 14m						
5	5A	200	40.000.000	8.000.000	100.000	
6	6A	200	40.000.000	8.000.000	100.000	
7	7A	200	40.000.000	8.000.000	100.000	
	Cộng	**600**	**120.000.000**			
3. Dãy A. Đường QH Đ26 rộng 14m						
8	11A	200	40.000.000	8.000.000	100.000	
9	12A	200	40.000.000	8.000.000	100.000	
10	13A	200	40.000.000	8.000.000	100.000	
	Cộng	**600**	**120.000.000**			
4. Dãy B. Đường QH Đ10 rộng 25m						
11	1B	245,5	49.100.000	9.820.000	100.000	Lô góc
12	2B	240	48.000.000	9.600.000	100.000	
13	3B	230	46.000.000	9.200.000	100.000	
14	4B	220	44.000.000	8.800.000	100.000	
15	5B	205,5	41.100.000	8.220.000	100.000	Lô góc
	Cộng	**1.141**	**228.200.000**			
5. Dãy B. Đường QH rộng 11m						
16	6B	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
17	7B	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
18	8B	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
19	9B	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
20	10B	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
21	11B	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
	Cộng	**1.500**	**300.000.000**			
6. Dãy B. Đường QH Đ27 rộng 14m						
22	12B	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
23	13B	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
24	14B	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
25	15B	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
26	16B	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
27	17B	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
	Cộng	**1.500**	**300.000.000**			
7. Dãy B. Đường QH Đ9 rộng 16m						
28	18B	295,5	59.100.000	11.820.000	100.000	Lô góc

29	19B	300	60.000.000	12.000.000	100.000	
30	20B	300	60.000.000	12.000.000	100.000	
31	21B	300	60.000.000	12.000.000	100.000	
32	22B	295,5	59.100.000	11.820.000	100.000	Lô góc
	Cộng	**1.491**	**298.200.000**			
8. Dãy D. Đường QH Đ10 rộng 25m						
33	1D	295,5	59.100.000	11.820.000	100.000	Lô góc
34	2D	290	58.000.000	11.600.000	100.000	
35	3D	280	56.000.000	11.200.000	100.000	
36	4D	270	54.000.000	10.800.000	100.000	
37	5D	245,5	49.100.000	9.820.000	100.000	Lô góc
	Cộng	**1.381**	**276.200.000**	**55.240.000**		
9. Dãy D. Đường QH rộng 11m						
38	6D	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
39	7D	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
40	8D	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
41	9D	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
	Cộng	**1.000**	**200.000.000**			
10. Dãy D. Đường QH rộng 11m						
42	10D	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
43	11D	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
44	12D	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
45	13D	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
	Cộng	**1.000**	**200.000.000**			
11. Dãy D. Đường QH Đ9 rộng 16m						
46	14D	295,5	59.100.000	11.820.000	100.000	
47	15D	300	60.000.000	12.000.000	100.000	
48	16D	300	60.000.000	12.000.000	100.000	
49	17D	300	60.000.000	12.000.000	100.000	
50	18D	295,5	59.100.000	11.820.000	100.000	Lô góc
	Cộng	**1.491**	**298.200.000**			
12. Dãy E. Đường QH Đ10 rộng 25m						
51	1E	235,5	47.100.000	9.420.000	100.000	Lô góc
52	2E	230	46.000.000	9.200.000	100.000	
53	3E	220	44.000.000	8.800.000	100.000	
54	4E	210	42.000.000	8.400.000	100.000	
55	5E	195,5	39.100.000	7.820.000	100.000	Lô góc
	Cộng	**1.091**	**218.200.000**			
13. Dãy E. Đường QH Đ28 rộng 30m						
56	6E	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
57	7E	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
58	8E	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
59	9E	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
	Cộng	**1.000**	**200.000.000**			
14. Dãy E. Đường QH rộng 11m						
60	10E	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
61	11E	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
62	12E	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
63	13E	250	50.000.000	10.000.000	100.000	
	Cộng	**1.000**	**200.000.000**			
15. Dãy E. Đường QH Đ9 rộng 16m						
64	14E	295,5	59.100.000	11.820.000	100.000	
65	15E	300	60.000.000	12.000.000	100.000	
66	16E	300	60.000.000	12.000.000	100.000	
67	17E	300	60.000.000	12.000.000	100.000	
68	18E	295,5	59.100.000	11.820.000	100.000	Lô góc
	Cộng	**1.491**	**298.200.000**			
	Tổng Cộng	**17.387**	**3.477.400.000**			